

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 62/2026/TLST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Địa chỉ trụ sở: Số H, L, phường Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Ngọc Q, chức vụ: Trưởng phòng xử lý nợ pháp lý khách hàng cá nhân 2.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Mạnh H, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

+ *Bị đơn* Chị Bùi Thị Đ, sinh năm 1989. Địa chỉ: Xóm B (Nay là xóm B), xã T, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả nợ*: Chị Bùi Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền còn nợ theo các hợp đồng tín dụng số LN2003122251011 (LD2007301115) ngày 12/3/2020; hợp đồng tín dụng số LN2106033829171 (LD2115500162) ngày 03/6/2021; hợp đồng tín dụng số LD2125704184 ngày 14/9/2021; hợp đồng tín dụng số LD2125703431 ngày 14/9/2021; hợp đồng tín dụng số LD2125703432 ngày 14/9/2021 và hợp đồng tín dụng số LD2125704185 ngày 14/9/2021 số tiền tạm tính đến ngày 11/6/2026

là 394.430.167đ (Ba trăm chín mươi tư triệu bốn trăm ba mươi nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng); trong đó: Nợ gốc 128.498.600đ (Một trăm hai mươi tám triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn sáu trăm đồng); nợ lãi trong hạn khoản vay là 12.883.375đ (Mười hai triệu tám trăm tám mươi ba nghìn ba trăm bảy mươi lăm đồng) và nợ lãi quá hạn khoản vay là: 253.048.192đ (Hai trăm năm mươi ba triệu không trăm bốn mươi tám nghìn một trăm chín mươi hai đồng).

Phương án trả nợ, chị Bùi Thị Đ có nghĩa vụ thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tiền gốc và lãi thành hai kỳ. Cụ thể:

+ Ngày 10/7/2026, thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng) tiền gốc và tiền lãi.

+ Ngày 09/8/2026, thanh toán trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần V nốt số tiền gốc và tiền lãi còn lại.

2.2. Kể từ ngày 12/6/2026, chị Bùi Thị Đ còn phải chịu khoản tiền lãi theo đúng thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng tính đến ngày chị Bùi Thị Đ trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V.

2.3. *Về án phí*: Chị Bùi Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 9.860.700đ (Chín triệu tám trăm sáu mươi nghìn bảy trăm đồng).

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 9.321.000đ (Chín triệu ba trăm hai mươi một nghìn đồng) theo biên lai 00004660 ngày 20/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 15 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Doanh